

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao tài sản công là công trình gắn liền trên đất do Nhà nước đầu tư xây dựng cho Trung tâm Quản lý cửa khẩu thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn quản lý, sử dụng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 156/TTr-STC ngày 31/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao tài sản công là công trình gắn liền trên đất do Nhà nước đầu tư xây dựng cho Trung tâm Quản lý cửa khẩu thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn quản lý, sử dụng như sau:

1. Đơn vị được Nhà nước giao tài sản: Trung tâm Quản lý cửa khẩu thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

2. Danh mục tài sản giao:

a) Trung tâm dịch vụ quốc tế cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị:

- Nhà và các công trình gắn liền với đất: Nhà kỹ thuật 01 tầng, cấp IV, diện tích sàn xây dựng là 64,8 m²; Tòa nhà xuất nhập cảnh 2,5 tầng, cấp I, diện tích sàn xây dựng là 8.200 m²; Trạm biến áp 560kVA-35/0,4kV; được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2017 (hạng mục Nhà kỹ thuật, Trạm biến áp) và năm 2018 (hạng mục Tòa nhà xuất nhập cảnh).

- Tổng nguyên giá theo sổ kế toán là 122.546.589.000 đồng, tổng giá trị còn lại theo sổ kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2022 là 114.707.939.250 đồng.

b) Nhà công vụ khu vực cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị:

- Nhà và các công trình gắn liền với đất: Nhà số 01 (Nhà công vụ cơ quan Hải Quan) 03 tầng, cấp III, diện tích sàn xây dựng là 1.950 m²; Nhà số 02 (Nhà công vụ các cơ quan) 03 tầng, cấp III, diện tích sàn xây dựng là 1.740 m²; Nhà số 03 (Nhà đa năng) 03 tầng, cấp III, diện tích sàn xây dựng là 1.500 m²; Nhà

bảo vệ 01 tầng, cấp IV, diện tích sàn xây dựng là 12,66 m²; Tường rào hàng rào hoa sắt kết hợp tường gạch; Sân bê tông; được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2017.

- Tổng nguyên giá theo sổ kế toán là 54.703.033.000 đồng, tổng giá trị còn lại theo sổ kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2022 là 43.762.426.400 đồng.

c) Tòa nhà cửa khẩu Hữu Nghị:

- Nhà và các công trình gắn liền với đất: tổng diện tích sử dụng là 9.688 m² bao gồm Khu xuất, nhập cảnh (tầng 1) 3.902 m²; phòng, ban, bộ phận quản lý (tầng 2) 655 m²; Hành lang bộ liên hệ khu xuất nhập cảnh (tầng 3) 801 m²; Khu vực làm thủ tục xuất, nhập khẩu, thu phí và bộ phận quản lý (tầng 4) 3.800 m²; Khu vực căng tin, phòng truyền thống, phòng họp, phòng đối ngoại (tầng 5) 530 m²; Sân 6.694 m²; được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2017.

- Tổng nguyên giá theo sổ kế toán là 373.575.206.000 đồng, tổng giá trị còn lại theo sổ kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2022 là 298.860.164.800 đồng.

d) Trụ sở Trung tâm Quản lý cửa khẩu (Trụ sở Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Tân Thanh cũ) tại cửa khẩu Tân Thanh:

- Nhà và các công trình gắn liền với đất: Nhà làm việc 03 tầng, cấp II, diện tích sàn xây dựng là 449 m²; Gara, bếp, diện tích sàn xây dựng là 45 m²; Sân bê tông 182 m²; Cổng, tường rào; được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2002.

- Tổng nguyên giá theo sổ kế toán là 1.120.190.566 đồng, tổng giá trị còn lại theo sổ kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2022 là 649.710.528 đồng.

đ) Trạm kiểm soát liên hợp số 2 cửa khẩu Tân Thanh:

- Nhà và các công trình gắn liền với đất: Nhà trạm Kiểm soát liên hợp 02 tầng, cấp III, diện tích sàn xây dựng là 1.074 m²; được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2000.

- Tổng nguyên giá theo sổ kế toán là 6.194.992.276 đồng, tổng giá trị còn lại theo sổ kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2022 là 743.399.073 đồng.

e) Chợ cửa khẩu Tân Thanh:

- Nhà và các công trình gắn liền với đất: Nhà chợ chính 01 tầng, cấp IV, diện tích sàn xây dựng là 2.180 m²; Chợ ngoài trời, cấp IV, diện tích sàn xây dựng là 1.426 m²; được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2000.

- Nguyên giá tài sản và giá trị còn lại tài sản: không xác định do không theo dõi sổ sách kế toán.

g) Chợ thực phẩm tại cửa khẩu Tân Thanh:

- Nhà và các công trình gắn liền với đất: Nhà thực phẩm 01 tầng, cấp IV, diện tích sàn xây dựng là 210 m²; được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2005.

- Nguyên giá tài sản và giá trị còn lại tài sản: không xác định do không theo dõi sổ sách kế toán.

h) Nhà Kiểm soát liên hợp cửa khẩu Cốc Nam:

- Nhà và các công trình gắn liền với đất: Nhà làm việc 03 tầng, cấp III, diện tích sàn xây dựng là 2.081 m²; Nhà vệ sinh công cộng 01 tầng, cấp IV, diện tích sàn xây dựng là 127,5 m²; được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2013, được cải tạo năm 2016.

- Tổng nguyên giá theo sổ kế toán là 15.403.704.000 đồng, tổng giá trị còn lại theo sổ kế toán tại thời điểm ngày 31/12/2022 là 9.858.370.560 đồng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện bàn giao và hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản tại Điều 1 Quyết định này theo quy định hiện hành.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn có trách nhiệm chỉ đạo Trung tâm Quản lý cửa khẩu thực hiện việc tiếp nhận và quản lý, sử dụng tài sản tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và quy định pháp luật có liên quan; xác định nguyên giá, giá trị còn lại và hạch toán tăng tài sản theo chế độ kế toán hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Giám đốc Trung tâm Quản lý cửa khẩu thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh,
Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(NTA).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Tiên Thiệu